

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY NAM
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2019/HS-ST
Ngày 23-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE**

- *T phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Dân.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Hiền.

2. Bà Lê Thị Thu Hồng.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Văn Xem - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 09/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2019/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Châu Văn T, sinh năm: 1975 tại tỉnh Trà Vinh. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp PN, xã MC, huyện CT, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Châu Văn R, sinh năm: 1941 (sống) và bà Hà Thị N, sinh năm 1941 (chết); có vợ là Phương Thị Đan P; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 03 ngày 06/12/2018 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Bến Tre; bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

Trần Phúc H, sinh năm: 1981.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp TH, xã TL, huyện CT, tỉnh Bến Tre; chỗ ở hiện nay: Ấp 3, xã HP, huyện GT, tỉnh Bến Tre (Có đơn xin vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Trần Thị Ngọc V, sinh năm: 1977.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp 3, xã HP, huyện GT, tỉnh Bến Tre (Có đơn xin vắng mặt).

2. Anh Nguyễn Minh T, sinh năm: 1988.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp AB, xã AT, huyện M, tỉnh Bến Tre (Có đơn xin vắng mặt).

3. Doanh nghiệp Tư nhân KH.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 61 ĐBP, khóm 2, phường 6, Thành phố TV, tỉnh Trà Vinh.

Chủ doanh nghiệp: Ông Vương Phước C, sinh năm: 1963.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Khóm 3, phường 8, Thành phố TV, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Chiêu: Chị Vương Thị Phương T, sinh năm: 1984.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Số 19A đường TT, phường BT, Quận B, T phố Hồ Chí Minh (Có đơn xin vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Anh Võ Văn T, sinh năm: 1999.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Khóm 6, thị trấn CL, huyện CV, tỉnh Trà Vinh (Vắng mặt).

2. Ông Phùng Thiện A, sinh năm: 1967.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp ĐT, xã HĐ, huyện CT, tỉnh Bến Tre (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 35 phút ngày 17/8/2018, Châu Văn T điều khiển xe ô tô khách biển số 84B-005.96 theo hợp đồng với Doanh nghiệp Tư nhân KH lưu thông trên Quốc lộ 60 theo hướng thị trấn MC đi cầu CC. Khi đến Km 34 + 400 thuộc ấp AB, xã AT, huyện M thì lấn sang phần đường bên trái và đụng vào xe mô tô biển số 71B1-360.12 do Trần Phúc H điều khiển lưu thông ngược chiều. Sau đó, xe do T điều khiển tiếp tục lao vào lề trái đụng vào trụ cổng rào nhà của gia đình anh Nguyễn Minh T. Hậu quả tai nạn làm anh Trần Phúc H bị thương tích với tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích là 70%, xe mô tô biển số 71B1-360.12 và trụ cổng rào bị hư hỏng.

Tang vật tạm giữ trong vụ án: 01 xe ô tô khách biển kiểm soát 84B-005.96, màu: đỏ, nhãn hiệu: THACO, số khung: 6SBCGC006159, số máy: N1416D019972; 01 xe mô tô biển kiểm soát 71B1-360.12, màu: bạc - xám - đen, nhãn hiệu: Future, số khung: 35017Y8311752, số máy: C35E-2051668; 01 giấy phép lái xe hạng A1, E số 840068000497 mang tên Châu Văn T cấp ngày 11/12/2014.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường là đoạn đường thẳng, mặt đường rộng 8m, trải bê-tông nhựa, ở giữa có vạch sơn kẻ tim đường màu

trắng dạng đứt quãng phân chia mặt đường thành hai chiều riêng biệt. Hướng khám nghiệm từ thị trấn MC, huyện M đi cầu CC (hướng lưu thông của xe ô tô khách biển kiểm soát 84B-005.96), chọn vạch kẻ tim đường làm chuẩn, tất cả các vị trí phương tiện, dấu vết đều đo vào vạch kẻ tim đường ghi nhận như sau:

- Xe ô tô biển kiểm soát 84B-005.96 (ký hiệu 03) nằm ở phần đường và lề đường bên trái đầu xe quay về hướng cầu CC đuôi xe quay về hướng thị trấn MC, mặt ngoài tâm trục sau bên trái cách tim đường 6,6m và mặt ngoài tâm trục sau bên phải cách tim đường 4,25m, mặt ngoài tâm trục trước bên trái cách tim đường 9,45m và mặt ngoài tâm trục trước bên phải cách tim đường 7,3m; xe ô tô để lại tại hiện trường 02 vết phanh dạng đường cong: vết phanh 1 (ký hiệu 01) dài 16m có điểm đầu cách tim đường 3,25m và điểm cuối vết phanh trùng với mặt lăn bánh trước bên trái cách tim đường 9,4m; vết phanh 2 (ký hiệu 02) dài 14,4m có điểm đầu cách tim đường 1,35m và điểm cuối trùng với mặt lăn bánh trước bên phải cách tim đường 7,15m.

- Xe mô tô biển kiểm soát 71B1-360.12 (ký hiệu 07) ngã phải nằm trong lề đường bên trái có trục tâm bánh sau cách tim đường 8,15m, trục tâm bánh trước cách tim đường 9,3m đồng thời để lại tại hiện trường 02 vết cày và 01 vùng vết cày, tất cả nằm trên lề đường bên trái, trong đó: vết cày 1 (ký hiệu 04) có dạng đường cong đứt quãng dài 7,3m có điểm đầu cách tim đường 4,5m, điểm cuối cách tim đường 8,1m; vết cày 2 (ký hiệu 05) có dạng đường thẳng nét liền dài 1,15m có điểm đầu cách tim đường 6,2m, điểm cuối cách tim đường 6,55m; vùng vết cày (ký hiệu 06) dài 3m rộng 0,1m có điểm gần nhất cách tim đường 7,1m, điểm cuối cách tim đường 8,7m. Trụ cổng rào (ký hiệu 08) nằm trong lề đường bên trái có kích thước 0,4 x 0,4 x 2,45m bị hư hỏng do xe ô tô đụng vào cách mép đường 5,7m, cách tim đường 9,8m; biển báo nguy hiểm đường người đi bộ cắt ngang và biển báo giao nhau với đường không ưu tiên nằm trong lề đường bên phải cách tim đường 5,05m cách đầu vết phanh 1 ký hiệu 01 là 11,2m.

Tại kết luận giám định số 4270/C09B ngày 31/10/2018 của Phân viện Khoa học Hình sự (C09B) tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Bên phải phía trước xe ô tô biển kiểm soát 84B-005.96 và bên trái phía trước xe mô tô biển số 71B1-360.12 là vị trí va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện. Vị trí này chiếu xuống mặt đường (gọi tắt là vùng đụng) nằm phía trước vết cày ký hiệu 04 trong sơ đồ hiện trường và nằm ở phần đường bên trái Quốc lộ 60 hướng từ thị trấn MC đi cầu CC.

Tại kết luận giám định sự cố kỹ thuật và tốc độ số 4268/C09B ngày 12/11/2018 của Phân viện Khoa học Hình sự (C09B) tại T phố Hồ Chí Minh xác định: Hệ thống phanh trên ô tô biển kiểm soát 84B-005.96 có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí. Không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật trên các cụm chi tiết của hệ thống phanh. Hiện tại, hệ thống phanh hoạt động bình thường, không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật. Tại thời điểm tham gia tai nạn giao thông, hệ thống phanh trên xe ô tô biển kiểm soát 84B-005.96 không bị hư hỏng do sự cố kỹ

thuật; Hệ thống lái trên ô tô biển kiểm soát 84B-005.96 thuộc loại lái trợ lực, các cụm chi tiết của hệ thống lái đầy đủ. Không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật trên các cụm chi tiết của hệ thống lái. Hiện tại, hệ thống lái hoạt động bình thường, không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật. Tại thời điểm tham gia tai nạn giao thông, hệ thống lái trên xe ô tô biển kiểm soát 84B-005.96 không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật. Hiện tại, đèn và còi trên xe ô tô biển kiểm soát 84B-005.96 hoạt động bình thường, không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật. Tại thời điểm tham gia tai nạn giao thông, đèn và còi trên xe ô tô biển kiểm soát 84B-005.96 không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

Tại kết luận giám số 4268/C09B ngày 19/12/2018 của Phân viện Khoa học Hình sự (C09B) tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định: Trích xuất dữ liệu về tốc độ phương tiện ở thời gian xảy ra va chạm gây tai nạn giao thông trong khoảng từ 08 giờ 30 phút đến 09 giờ 00 phút ngày 17/8/2018 từ thiết bị giám sát hành trình gửi giám định ký hiệu A... Số liệu tốc độ ở thời điểm 08 giờ 39 phút 30 giây ngày 17/8/2018 đọc được là: 72km/giờ, 72km/giờ, 72km/giờ, 50km/giờ, 34km/giờ, 8km/giờ, 0km/giờ.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 71B1-360.12: Hệ thống cổ xe bị nghiền khóa cứng về bên phải; hệ thống 02 phuộc trước bị đẩy lệch từ trái sang phải, phuộc trước bên trái bị gãy rời khỏi vị trí ban đầu...; cốt trục trước bị đẩy lệch từ trước về sau, từ trái sang phải; mặt ngoài bên trái niền xe (bánh năm 05 cây) có vết trầy xước kim loại; cần phanh chân bị đẩy lệch từ trước về sau, từ ngoài vào trong.

Kết quả khám nghiệm xe ô tô biển kiểm soát 84B-005.96: Kính chắn gió bên phải bị nứt vỡ hình hoa thị; nắp ca-pô và cản trước bên phải có nhiều vết trầy xước, nứt vỡ, bong tróc sơn, bể; mặt trước đầu xe có vết hằn kích thước 10 x 7cm; mặt trước đầu kim loại cản trước bên phải có vết hằn khuyết kim loại, bong tróc sơn kích thước 10 x 2cm...; Thành xe bên trái phía trước và vùng tiếp giáp đầu xe có nhiều vết trầy xước, bong tróc sơn, bể kính, móp thụn có chiều hướng từ trước về sau kích thước 3,40m x 2,75m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 321-1118/TgT ngày 14/11/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bến Tre xác định: Trần Phúc H có các thương tích sau: Dập não, xuất huyết thái dương trái, đường giữa không đi lệch, não thất không bị chèn ép; gãy xương đòn phải; gãy cổ xương đùi trái; gãy 1/3 xương đùi phải. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích của bị hại Trần Phúc H là 70%.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐG ngày 15/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện M xác định xe ô tô biển số 71B1-360.12 bị hư hỏng thiệt hại 11.000.000 đồng, 01 trụ công rào bị hư hỏng thiệt hại 1.875.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKS ngày 20 tháng 3 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện M để xét xử đối với bị cáo Châu Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo

quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Châu Văn T trình bày: Khoảng 08 giờ 35 phút ngày 17/8/2018, bị cáo điều khiển xe ô tô khách biển số 84B-005.96 lưu thông trên Quốc lộ 60 theo hướng thị trấn MC đi cầu CC. Khi đến khu vực ấp AB, xã AT, huyện M, do thiếu chú ý quan sát bị cáo điều khiển xe lấn sang phần đường bên trái đụng vào xe mô tô biển kiểm soát 71B1-360.12 do anh Trần Phúc H điều khiển làm anh H bị thương tích với tỷ lệ 70% và đụng vào trụ cổng rào nhà của anh Nguyễn Minh T bị hư hỏng, sự việc xảy ra là do lỗi của bị cáo. Bị cáo tự nguyện hỗ trợ số tiền 60.000.000 đồng cho bà Vương Thị Phương T để bồi thường thiệt hại cho bị hại, không yêu cầu Doanh nghiệp Tư nhân KH trả lại số tiền trên.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, cho rằng: Việc truy tố hành vi của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên bảo lưu toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Châu Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Châu Văn T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm.

- Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 589, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

Ghi nhận bà Vương Thị Phương T là người đại diện theo ủy quyền của ông Vương Phước C - Chủ Doanh nghiệp Tư nhân KH đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại Trần Phúc H tổng số tiền 220.000.000 đồng gồm: chi phí điều trị thương tích, tiền tổn thất tinh thần do sức khỏe bị xâm hại, chi phí người nuôi bệnh trong quá trình điều trị thương tích, chi phí sửa xe mô tô biển kiểm soát 71B1-360.12; bồi thường cho anh Nguyễn Minh T chi phí sửa chữa cổng rào số tiền 4.670.000 đồng. Anh H và anh T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Ghi nhận bị cáo Châu Văn T tự nguyện hỗ trợ cho bà Vương Thị Phương T số tiền 60.000.000 đồng để bồi thường cho bị hại, bị cáo không yêu cầu Doanh nghiệp Tư nhân KH bồi thường lại số tiền trên.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Hội đồng xét xử:

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện M đã trả cho người đại diện theo ủy quyền của ông Vương Phước C - Chủ Doanh nghiệp Tư nhân KH 01

xe ô tô biển kiểm soát 84B-005.96 cùng các giấy tờ có liên quan; trả cho Trần Phúc H 01 xe mô tô biển kiểm soát 71B1-360.12.

Đối với giấy phép lái xe hạng A1, E số 840068000497 mang tên Châu Văn T cấp ngày 11/12/2014 đề nghị trả lại cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện M, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố Hội đồng xét xử xét thấy:

Bị cáo Châu Văn T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Khoảng 08 giờ 35 phút ngày 17/8/2018 tại km 34 + 400 trên Quốc lộ 60 thuộc ấp AB, xã AT, huyện M, tỉnh Bến Tre, Châu Văn T điều khiển xe ô tô khách biển kiểm soát 84B-005.96 lưu thông theo hướng thị trấn MC, huyện M đi cầu CC đã lấn trái đường đụng vào xe mô tô biển kiểm soát 71B1-360.12 do anh Trần Phúc H điều khiển lưu thông ngược chiều gây tai nạn (Hành vi của bị cáo vi phạm khoản 1 Điều 9 của Luật Giao thông đường bộ năm 2008), hậu quả tai nạn làm anh Trần Phúc H bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích là 70%, lỗi hoàn toàn của bị cáo.

Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về sức khỏe của người khác. Do đó, hành vi của bị cáo T đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện M truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp, đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Mặc dù tai nạn là không mong muốn, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý. Tuy nhiên, tai nạn đã gây ra hậu quả nghiêm trọng làm anh H bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích là 70% và gây thiệt hại về tài sản của anh T. Hiện nay, tình hình an ninh trật tự liên quan đến loại tội phạm này xảy ra trên địa bàn huyện ngày càng gia tăng và phức tạp, trong khi đó người tham gia giao thông chủ quan

khi điều khiển phương tiện, bất chấp luật giao thông nên cần đưa vụ án ra xét xử nghiêm để phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho phía gia đình bị hại. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Ngoài ra, bị cáo có thời gian thi hành nghĩa vụ quân sự và là lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xét thấy bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo với xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương phối hợp với gia đình giáo dục cũng đủ.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Ghi nhận bà Vương Thị Phương T là người đại diện theo ủy quyền của ông Vương Phước Chiêu - Chủ Doanh nghiệp Tư nhân KH đã thỏa thuận bồi thường xong thiệt hại cho bị hại Trần Phúc H với tổng số tiền 220.000.000 đồng, trong đó bị cáo tự nguyện hỗ trợ số tiền 60.000.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Minh T chi phí sửa chữa cổng rào với số tiền 4.670.000 đồng. Anh H, anh T không có yêu cầu bồi thường chi phí thiệt hại nào khác; bị cáo không yêu cầu Doanh nghiệp Tư nhân KH bồi thường đối với số tiền 60.000.000 đồng đã hỗ trợ. Xét thấy đây là ý chí tự nguyện của các đương sự, phù hợp với Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 589, 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên ghi nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện M đã trả cho bà Vương Thị Phương T là người đại diện theo ủy quyền của ông Vương Phước C - Chủ Doanh nghiệp Tư nhân KH 01 (một) xe ô tô biển kiểm soát 84B-005.96, màu: đỏ, nhãn hiệu: THACO, số khung: 6SBCGC006159, số máy: N1416D019972 cùng các giấy tờ có liên quan; trả cho Trần Phúc H 01 xe mô tô biển kiểm soát 71B1-360.12, màu: bạc - xám - đen, nhãn hiệu: Future, số khung: 35017Y8311752, số máy: C35E-2051668. Xét thấy việc trao trả vật chứng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra là đúng theo Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 nên cần ghi nhận.

Hiện tại, bị cáo là lao động chính trong gia đình và nguồn thu nhập để chăm lo cuộc sống gia đình từ nghề lái xe thuê nên xét thấy cần trả lại giấy phép lái xe hạng A1, E số 840068000497 cho bị cáo.

[6] Về nghĩa vụ chịu tiền án phí:

Bị cáo Châu Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Châu Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Châu Văn T 01 (một) năm tù nH cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án là ngày 23/4/2019.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã MC, huyện CT, tỉnh Trà Vinh phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong nên không đề cập.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả cho bị cáo Châu Văn T 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, E số 840068000497 theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/4/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M.

Về nghĩa vụ chịu tiền án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Châu Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện M;
- Công an huyện M;
- Chi cục THADS huyện M;
- UBND xã MC, huyện CT,
tỉnh Trà Vinh;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo, người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM .HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHÊN TOÀ**
(Đã ký)

Nguyễn Hồng Dân